|  |
| --- |
| **BỆNH VIỆN BẠCH MAI**  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI**  D:\QUẢN LÝ ĐÀO TẠO\ĐÀO TẠO\LOGO\Quy chuan Logo Cao Dang y Bach Mai_nho.jpg  **HỒ SƠ DẠY - HỌC TÍCH HỢP**  **Mô đun 5: KỸ THUẬT ĐIỀU DƯỠNG (MĐ5)**  **Tên bài : KỸ THUẬT TRUYỀN DỊCH TĨNH MẠCH (Mã bài: MĐ5.10)**  **Giáo viên : LÊ THỊ KIM THOA**    **Hà Nội, tháng năm 2018** |

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** |  | **Trang** |
|  | Mục lục |  |
|  | Chương trình học phần điều dưỡng cơ sở |  |
|  | Giáo án |  |
|  | Tài liệu tham khảo |  |
|  | Đề cương chi tiết |  |
|  | Phụ lục 1: Bảng kiểm: |  |
|  | Phụ lục 2: Mẫu phiếu chăm sóc |  |
|  | Phụ lục 3: Tình huống lâm sàng và hướng dẫn tự học |  |
|  | Phụ lục 4: Hướng dẫn trả lời tình huống tự học |  |

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ**

Đối tượng: ĐIỀU DƯỠNG CAO ĐẲNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **TÊN BÀI HỌC** | **Số giờ** |
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
|  |  |  |
| 10 | KỸ THUẬT TRUYỀN DỊCH TĨNH MẠCH | 04 |
| 11 |  |  |
|  |  |  |
| 19 |  |  |
| 20 |  |  |
| 21 |  |  |
| 22 |  |  |
|  | **Tổng số** |  |

**GIÁO ÁN DẠY-HỌC**

Mô đun: **Kỹ thuật** **Điều dưỡng**

Tên bài học: **Kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch**

Số tiết:  **04 giờ**

Ngày giảng: ……./...**/2018**

Giáo viên: **Lê Thị Kim Thoa**

**I. PHẦN GIỚI THIỆU**

**1. Vị trí của bài học trong chương trình**:

Đây là bài học thứ 10 trong chương trình mô đun Kỹ thuât điều dưỡng (MĐ5) dành cho đối tượng điều dưỡng cao đẳng.

Bài học kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch được thực hiện ở thời điểm học kỳ II năm thứ nhất.

**2. Ý nghĩa bài học**

Sau khi học xong bài này sinh viên vận dụng được hiểu biết về mục đích, áp dụng để thực hiện KT trên NB giả định. Giải thích được mục đích, chỉ định, chống chỉ định, các tai biến khi thực hiện kỹ thuật, cách đề phòng và xử trí các tai biến trong và sau khi thực hiện kỹ thuật. Tiến hành được kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch theo đúng quy trình trong tình huống lâm sàng. Thể hiện được thái độ ân cần, tôn trọng trong giao tiếp và thiết lập được môi trường CSNB an toàn trong các tình huống dạy học cụ thể tại các phòng TH.

**II. CHUẨN ĐẦU RA/MỤC TIÊU BÀI HỌC**

*Sau buổi học, sinh viên có khả năng:*

1. Giải thích được lý do thực hiện được kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch theo đúng quy trình trên người bệnh giả định.(CĐRMĐ 1).
2. Thiết lập được môi trường chăm sóc người bệnh an toàn trong các tình huống dạy học cụ thể (CĐRMĐ 2).
3. Thực hiện được KT truyền dịch tĩnh mạch trên mô hình theo đúng quy trình trong tình huống lâm sàng (CĐRMĐ 1,2,3,4,5).
4. Biết được cách theo dõi, phát hiện, dự phòng và xử trí các tai biến có thể xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật trong các tình huống dạy học cụ thể. (CĐRMĐ 4,5).
5. Thể hiện được thái độ ân cần khi giao tiếp, tôn trọng người bệnh và người nhà trong các tình huống dạy học cụ thể tại các phòng thực hành (CĐRMĐ 5).
6. Thể hiện được tính tích cực trong học tập. Có khả năng độc lập và phối hợp tốt trong làm việc nhóm. Quản lý thời gian, tự tin phát biểu trong môi trường học tập. (CĐRMĐ 6).

**III. CHUẨN BỊ**

1. **Giáo viên**

* Cung cấp tài liệu, tình huống lâm sàng, câu hỏi yêu cầu cho sinh viên
* Hướng dẫn cho sinh viên tự học trước khi đến lớp
* Nghiên cứu sản phẩm tự học của sinh viên trước buổi giảng
* Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật liệu dạy học: dụng cụ, quy trình, video, mô hình giả định. Máy tính, màn chiếu, bảng phấn
* Soạn giáo án giảng dạy.
* Áp dụng các phương pháp giảng dạy: Tích hợp lý thuyết và thực hành, lớp học đảo chiều, giải quyết tình huống, hướng dẫn cầm tay chỉ việc.

1. **Sinh viên**

* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học tiêm truyền tĩnh mạch
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 hoặc A0 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm vào giấy A1 hoặc A0)
* Xem video các kỹ thuật điều dưỡng, nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: [SPTH\_KTDD\_MĐ5@gmail.com](mailto:SPTH_KTDD_MĐ5@gmail.com). Tiêu đề: KTDD\_MĐ5.10
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày (luân phiên nhau).)
* Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và mỗi cá nhân được nhóm đánh giá.
* Mỗi bài chuẩn bị bài tập nhóm cần có trưởng nhóm; thư ký; báo cáo viên; người theo dõi thời gian.

**IV. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP**

1. **Ổn định tổ chức**: **01 phút**

* Kiểm tra sĩ số lớp học: ..............................................................................................
* Nội dung nhắc nhở học sinh (nếu có): ......................................................................

1. **Kế hoạch chi tiết**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Nội dung**  **hướng dẫn** | **Thời gian (phút)** | **Phương pháp** | | **Phương tiện,**  **đồ dùng** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của SV** |
|  | | 1 | 2 | 4 | 5 | 6 |
| 1. **HƯỚNG DẪN MỞ ĐẦU**   **Mở bài** | | | |  |  |  |
| 1 | **Giới thiệu vào bài** | | 01 | Thuyết trình minh họa bằng hình ảnh. | Quan sát, lắng nghe | Máy tính, Projector |
| **2** | **Mục tiêu học tập** | | 02 | Thuyết trình giải thích mục tiêu | Nghe, hiểu | Bảng mục tiêu khổ giấy A0 |
| **Nội dung** | | | | | | |
| **3** | **Báo cáo sản phẩm tự học và bổ sung kiến thức** | | | | | |
| 3.1 | Câu hỏi 1:Em hãy nêu định nghĩa, mục đích, chỉ định, chống chỉ định của kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch? | | 3 | Chiếu các tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.2 | Câu hỏi 2: Em hãy xác định vị trí truyền dịch tĩnh mạch (có minh hoạ bằng hình ảnh và giải thích). Em hãy chuẩn bị NB, người điều dưỡng và dụng cụ để thực hiện kỹ thuật? | | 3 | Chiếu các tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.3 | Câu hỏi 3: Anh/chị hãy nêu các nguyên tắc truyền dịch và các tai biến có thể xảy ra khi thực hiện kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch cho NB, cách phát hiện, đề phòng và xử trí các tai biến đó như thế nào? | | 3 | Chiếu các tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.4 | Câu hỏi 4: Khi truyền được 10ml thuốc thì NB kêu đau buốt tại vị trí truyền. Theo em, tai biến nào đã có thể xảy ra với người bệnh K? Nguyên nhân và cách xử trí tai biến đó. | | 3 | Chiếu các tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.5 | Câu hỏi 5: Người bệnh truyền 3 chai dịch 500ml theo y lệnh đã cho thì trong thời gian bao lâu sẽ hết dịch truyền? Em hãy tính tổng thời gian truyền dịch? Anh/chị hãy thực hiện giao tiếp với NB? Anh/chị hãy thiết lập điều kiện an toàn và các yêu cầu để thực hiện kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch cho NB? | | 3 | Chiếu các tình huống LS  Mời 1 nhóm lên trình bày kết quả và giải thích.  Nhận xét, bổ sung và tổng kết. | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| 3.6 | Bổ sung kiến thức | | 10 | Trình bày | Nghe  Trả lời câu hỏi | Máy chiếu.  Máy tính  Hoặc bảng Ao, A1 |
| **4.Thực hành** | | | | | | |
| 4.1 | Trình bày sản phẩm tự học:   * Nhận xét, đánh giá về quy trình kỹ thuật và video * Chỉ ra các bước quan trọng của QTKT * Chỉ ra những thao tác khó, khó thực hiện được sau khi xem video. * Chỉ ra những bước dễ sai lỗi gây tai biến hoặc cho kết quả không chính xác. * Làm thử | | 5 | Mời đại diện nhóm lên trình bày  Lắng nghe, quan sát  Bổ sung  Mời 1 sv làm các bước đơn giản bước 1 đến bước 6  Nhận xét, giải thích | 01 SV đại diện cho nhóm lên trình bày kết quả  SV khác nghe và nhận xét.  Nghe, hiểu, ghi chép  Một SV thực hiện, các SV khác quan sát, nhận xét.  Quan sát, nghe, hiểu, ghi chép nhanh.  Suy nghĩ, trả lời  Nghe, hiểu | Bảng kiểm  Máy chiếu  Hoặc bảng Ao, A1  Người đóng thế  Mô hình  Dụng cụ |
| 4.2 | Giới thiệu dụng cụ | | 04 | Mời một sinh viên lên chỉ dụng cụ, chuẩn bị  Nhận xét và bổ sung | Quan sát,  Nghe, hiểu | Dụng cụ, hồ sơ bệnh án |
| 4.2 | Thực hiện các bước kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch  Chuẩn bị người bệnh | | 04 | Đưa ra một tình huống và mời sinh viên tham gia đóng vai người bệnh  Nhận xét | Tham gia đóng vai chuẩn bị người bệnh  SV khác quan sát và nhận xét | NB giả định |
| 06 | Yêu cầu SV thực hiện các bước của KT thông qua việc tự học và xem video | Thực hiện KT  Quan sát, đánh giá | Quy trình  Dụng cụ  Người đóng thế |
| 10 | GV làm mẫu các bước và có giải thích. |  | - Quy trình, mô hình, dụng cụ  Câu hỏi  Máy tính, Projector |
| 4 | Xem video: Kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch | | 06 | Chiếu video.  Quan sát | Nghe hướng dẫn  Xem video  Ghi chép nhanh | QTKT, máy tính, máy chiếu, loa nghe, video |
| 7 | Các điểm cần lưu ý trong bài học  Giải đáp thắc mắc  Xử trí tình huống | | 03 | Tóm tắt, tổng kết. | Câu hỏi của học sinh | Máy tính, máy chiếu |
| 8 | Tổ chức thực tập:  Nêu yêu cầu thực tập  Hướng dẫn sử dụng bảng kiểm  Chia nhóm thực tập | | 01 | Hướng dẫn. | Nghe, hiểu.  Chia 2 nhóm. | Bảng kiểm, dụng cụ, mô hình. |
| 1. **HƯỚNG DẪN THƯỜNG XUYÊN** | | | | | | |
|  | Hướng dẫn SV thực hành theo bảng kiểm  Xem video | | 120 | Quan sát, hướng dẫn, chỉnh sửa những động tác sai.  Kiểm tra, đánh giá SV.  Phát video | SV thực hành theo nhóm tiến hành theo quy trình, SV khác quan sát, nhận xét theo bảng kiểm.  Hoặc quay sản phẩm thực hiện vào điện thoại, cuối giờ nộp cho GV  Xem video | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thế  Video |
| 1. **HƯỚNG DẪN KẾT THÚC** | | | | | | |
|  | Tổng kết, lượng giá, giải đáp thắc mắc | | 15 | Mời 1 SV thực hành lại toàn bộ quy trình hoặc xem sản phẩm quay video khi SV thực hành  Bổ sung  Giải đáp thắc mắc của SV  Nhận xét buổi học  Giao bài tập về nhà chuẩn bị cho bài học tiếp theo. | Quan sát, nhận xét  Nghe, hiểu  Đưa ra câu hỏi thắc mắc (nếu có)  Đọc trước bài .... | Bảng kiểm, dụng cụ, người đóng thế  Điện thoại. |

**IV. TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Về nội dung** | **Về phương pháp** | **Về phương tiện đồ dung** | **Về thời gian** | **Về sinh viên** |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu** | **Trưởng Bộ môn**  **Vũ Đình Tiến** | **Người soạn bài**  **Lê Thị Kim Thoa** |

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Y tế (2001). *Điều dưỡng cơ bản*, Nhà xuất bản Y học
2. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2015). *Bảng kiểm Quy trình kỹ thuật điều dưỡng*
3. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2018). *Giáo trình Điều dưỡng cơ sở*
4. Đỗ Đình Xuân (2007). *Điều dưỡng cơ bản.* Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
5. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2010). *Hướng dẫn thực hành 55 Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
6. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2013). *Kỹ năng thực hành điều dưỡng*.Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
7. Trần Thúy Hạnh, Lê Thị Bình, Vũ Đình Tiến (2017). *Điều dưỡng cơ bản và nâng cao*. Nhà xuất bản Y học.
8. Trần Thị Thuận (2007). *Điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
9. Ruth F. Craven, Comtances. Hirnle (2005). *Fundamentals of Nursing*. Lippincort William (5th).

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

*Tên bài học:* ***KỸ THUẬT TRUYỀN DỊCH TĨNH MẠCH***

**1. Chuẩn bị**

**1.1 Chuẩn bị người bệnh**

*Nhận định đúng người bệnh:*

*Nhận định tình trạng:*

*Thông báo, giải thích và động viên người bệnh*

**1.2. Chuẩn bị điều dưỡng**

Trang phục đầy đủ và rửa tay thường quy

**1.3. Chuẩn bị dụng cụ**

***\**** *Dụng cụ vô khuẩn*

*\* Dụng cụ sạch*

*\* Các dụng cụ khác*

**2.Bảng kiểm**

**BẢNG KIỂM**

**KỸ THUẬT TRUYỀN DỊCH TĨNH MẠCH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **THÀNH THẠO** | **CÓ LÀM** | **KHÔNG LÀM** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị người bệnh:**  Thực hiện 5 đúng - Nhận định tình trạng người bệnh |  |  |  |
|  | Thông báo và giải thích cho NB về KT sẽ làm. Động viên NB để NB hợp tác trong suốt quá trình.  Thông báo dịch truyền. Cho người bệnh đi tiểu tiện trước |  |  |  |
|  | Điều dưỡng phải có đầy đủ trang phục y tế  Rửa tay thường quy |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị dụng cụ:**   * Dụng cụ vô khuẩn: dây truyền, bơm tiêm, kim lấy thuốc, hộp đựng bông, gạc nhỏ, khay chữ nhật, khăn trải khay, ống cắm kẹp, kẹp Kocher. * Dụng cụ khác: dụng cụ đựng chất thải (khay hạt đậu, hộp đựng vật sắc nhọn, xô đựng rác), khay chữ nhật, dây cao su, băng dính, kéo, cọc truyền, gối kê tay, nẹp, phiếu (sổ) thuốc, máy đo HA, ống nghe, đồng hồ, nhiệt kế, cồn 700, dung dịch sát khuẩn tay nhanh, găng tay. * Dịch truyền, thuốc theo y lệnh, nước cất, phiếu (sổ) thuốc, hộp chống shock. |  |  |  |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Cho người bệnh nằm, đo M, HA, nhiệt độ, nhịp thở |  |  |  |
|  | Kiểm tra lại chai dịch, pha thuốc (nếu có)  Cắm dây truyền vào chai dịch khóa lại, treo chai dịch, đuổi khí qua dây, khóa lại (có thể treo dây truyền lên cọc) |  |  |  |
|  | Cắt băng dính, bộc lộ vùng truyền, chọn TM  Đặt gối kê tay, dây cao su dưới vùng truyền |  |  |  |
|  | Đi găng, buộc dây cao su trên vùng truyền 3 - 5cm |  |  |  |
|  | SK vị trí truyền từ trong ra ngoài theo hình xoáy ốc 2 lần |  |  |  |
|  | Động viên người bệnh |  |  |  |
|  | Căng da - Đâm kim chếch 300 so với mặt da vào TM, hạ bơm tiêm xuống sát mặt da, luồn kim sâu vào TM, thấy máu trào ra, tháo dây cao su. |  |  |  |
|  | Mở khóa cho dịch chảy.  Hỏi cảm giác của NB. Quan sát vị trí truyền và sắc mặt NB. |  |  |  |
|  | Cố định đốc kim, che thân kim bằng gạc vô khuẩn và cố định, cố định dây truyền, cố định tay vào nẹp (nếu cần) |  |  |  |
|  | Điều chỉnh tốc độ theo y lệnh |  |  |  |
|  | Giúp NB về tư thế thoải mái. Theo dõi và đánh giá NB sau khi thực hiện KT. Dặn người bệnh những điều cần thiết. |  |  |  |
|  | Thu dọn dụng cụ - Rửa tay |  |  |  |
| 13. | Ghi phiếu truyền dịch. Ghi phiếu chăm sóc điều dưỡng. |  |  |  |

**Phụ lục 2: MẪU PHIẾU CHĂM SÓC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bệnh viện:.........  Khoa:................ | **PHIẾU CHĂM SÓC** | MS …………  Số vào viện:... |

Họ tên người bệnh:...........................................................................................Tuổi:....................Nam/ Nữ................................

Số giường:...............................................................................Buồng:..........................................................................................

Địa chỉ:……………………………………………………………………………….………………………………………….

Chẩn đoán: ....................................................................................................................................................................................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/ tháng** | **Diễn biến** | **Xử trí chăm sóc/**  **Đánh giá** | **Ký tên** |
|  |  |  |  |

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy, cố vấn học tập và quản lý phòng tự học:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Họ và tên** | | **Số ĐT** | **Địa chỉ Email** |
| ***Giảng tại phòng thực hành*** | | |  |  |
|  | Ths. Vũ Đình | Tiến | 0912378570 | [Vudinhtienybm@gmail.com](mailto:Vudinhtienybm@gmail.com) |
|  | Ths. Nguyễn Quỳnh | Châm | 0962461181 | [Chamquynh881@yahoo.com](mailto:Chamquynh881@yahoo.com) |
|  | Ths. Nguyễn Hoàng | Chính | 0902196985 | [chinhnh@hotmail.com](mailto:chinhnh@hotmail.com) |
|  | CN. Đoàn Văn | Chính | 0974721412 | [Doanvanchinh88@gmail.com](mailto:Doanvanchinh88@gmail.com) |
|  | CN. Lê Thị Kim | Thoa | 0982071381 | [lethikimthoacdybm@gmail.com](mailto:kimdungtrinhbm@gmail.com) |
| ***Cố vấn học tập*** | | |  |  |
|  | Ths. Vũ Thị Mai | Hoa | 0915432125 | [Hoahanhtung@yahoo.com](mailto:Hoahanhtung@yahoo.com).vn |
| ***Quản lý phòng tự học*** | | |  |  |
|  | CN. Đinh Thị Thu | Hương | 0912423463 | [Dinhhuong.coi79@gmail.com](mailto:Dinhhuong.coi79@gmail.com) |

**1. Chuẩn bị**

* Nghiên cứu Giải phẫu – Sinh lý phần có liên quan đến bài học tiêm bắp nông
* Nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu tình huống và trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên trong các tình huống. (Sử dụng giấy A1 hoặc A0 để trả lời câu hỏi, Viết tên SV trong nhóm vào giấy A1 hoặc A0)
* Xem video các kỹ thuật điều dưỡng, nghiên cứu bảng kiểm để tìm ra bước quan trọng, bước khó, bước dễ sai lỗi, tai biến.
* Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học và học nhóm.
* Mạnh dạn liên hệ với giảng viên (cố vấn học tập) để được tư vấn, hỗ trợ về vấn đề tự học, tự nghiên cứu qua các địa chỉ Email, gọi điện ...
* Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: [SPTH\_KTDD\_MĐ5@gmail.com](mailto:SPTH_KTDD_MĐ5@gmail.com). Tiêu đề: KTDD\_MĐ5.10
* Chuẩn bị các phương tiện trình bày, thảo luận nhóm khi đến lớp (bài chiếu slide hoặc bài viết ra giấy A1 hoặc A0)
* Phân công người trình bày (luân phiên nhau).

**2. Nghiên cứu tình huống lâm sàng.**

Người bệnh Trần Văn K, 30 tuổi, vào khoa Chống Độc. Người bệnh sau khi ăn bún đậu mắm tôm ngoài chợ về khoảng 1 giờ thì thấy xuất hiện các triệu chứng: nôn nhiều, đau bụng, đi ngoài phân lỏng lẫn thức ăn không lẫn máu. Hiện tại người bệnh tỉnh, tiếp xúc được, mệt nhiều, còn nôn và đi ngoài phân lỏng toàn nước, huyết áp 90/60 mmHg

Người bệnh được chẩn đoán là: Ngộ độc thức ăn.

Chỉ định:

Ringer Lactac 500 ml x 1 chai

Natriclorua 0.9% 500 ml x 1 chai

Glucoza 5% 500 ml x 1 chai

Truyền tĩnh mạch 30 giọt / phút

**3. Yêu cầu giải quyết các vấn đề của tình huống**

**Câu 1:** Em hãy nêu mục đích, chỉ định, chống chỉ định của kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch?

**Câu 2:** Em hãy xác định vị trí truyền dịch tĩnh mạch (có minh hoạ bằng hình ảnh và giải thích). Em hãy chuẩn bị NB, người điều dưỡng và dụng cụ để thực hiện kỹ thuật?

**Câu 3:** Anh/chị hãy nêu các nguyên tắc truyền dịch và các tai biến có thể xảy ra khi thực hiện kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch cho NB, cách phát hiện, đề phòng và xử trí các tai biến đó như thế nào?

**Câu 4:** Khi truyền được 10ml thuốc thì NB kêu đau buốt tại vị trí truyền. Theo em, tai biến nào đã có thể xảy ra với người bệnh K? Nguyên nhân và cách xử trí tai biến đó.

**Câu 5:** Người bệnh truyền 3 chai dịch 500ml theo y lệnh đã cho thì trong thời gian bao lâu sẽ hết dịch truyền? Em hãy tính tổng thời gian truyền dịch? Anh/chị hãy thực hiện giao tiếp với NB? Anh/chị hãy thiết lập điều kiện an toàn và các yêu cầu để thực hiện kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch cho NB?

**Câu 6:** Anh/chị hãy đọc bảng kiểm, xem video, đăng ký phòng tự học tiền lâm sàng để tiến hành kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch?

**4. Yêu cầu chuẩn bị cho thực hiện kỹ thuật**

Nhận xét, đánh giá về quy trình kỹ thuật và video

* Chỉ ra các bước quan trọng của QTKT
* Chỉ ra những thao tác khó, khó thực hiện được sau khi xem video.
* Chỉ ra những bước dễ sai lỗi gây tai biến hoặc cho kết quả không chính xác.
* Tự học tại phòng thực hành tự học
* Viết báo cáo

**5. Thao tác các bước của quy trình**

- Tự học tại phòng thực hành tự học

**6. Viết báo cáo và gửi sản phẩm tự học**

Gửi sản phẩm tự học đến địa chỉ Email: [SPTH\_KTDD\_MD5@gmail.com](mailto:SPTH_KTDD_MD5@gmail.com). Tiêu đề: KTDD\_MD5.10